

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LỘC NINH  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07A/2021/HNGĐ – ST

Ngày 29-01-2021

V/v “Ly hôn và nuôi con”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Quyết

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Thành Vui

2. Bà Trần Xuân Đạm

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hồ Thị Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Mai – Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 359/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2020, về việc “Ly hôn và nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2020/QĐXXST - HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2021/QĐST-HNGĐ ngày 20/01/2021 giữa các đương sự:

\* *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Thanh T, sinh năm: 1989 (Có mặt)

Địa chỉ: tổ 6, ấp Thạnh Đông, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

\* *Bị đơn:* Ông Huỳnh Vũ Đ, sinh năm: 1987 (Vắng mặt không có lý do)

Địa chỉ: ấp 4A, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo nội dung đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 9 năm 2020, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Lê Thị Thanh T trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Bà tự nguyện kết hôn với ông Huỳnh Vũ Đ vào năm 2010, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Vợ chồng sống đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất

đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau, ông Đạo thường nhậu nhẹt, chơi bời không quan tâm chăm sóc gia đình nên cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay. Nay bà Lê Thị Thanh T yêu cầu được ly hôn với ông Huỳnh Vũ Đ.

Về con: Bà Lê Thị Thanh T và ông Huỳnh Vũ Đ có 01 con chung tên là Huỳnh Hữu P, sinh ngày 08/3/2010. Ngoài ra, vợ chồng không có con nuôi hay con riêng.

Khi ly hôn bà Lê Thị Thanh T yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông Huỳnh Vũ Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Bà Lê Thị Thanh T khẳng định không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về nợ chung: Bà Lê Thị Thanh T khẳng định không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

*Quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Huỳnh Vũ Đ vắng mặt:* Tại biên bản ghi lời khai của mẹ ruột ông Huỳnh Vũ Đ là bà Trương Thị Xuân thì hiện nay ông Huỳnh Vũ Đ vẫn đang sinh sống cùng với gia đình bà tại ấp 4A, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ cho ông Huỳnh Vũ Đ nhưng ông Huỳnh Vũ Đ vẫn vắng mặt và không có văn bản trình bày ý kiến của mình về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

*Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:*

Về tố tụng: Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng quy định pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Thư ký, Hội thẩm nhân dân tuân thủ quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành pháp luật.

Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Thanh T.

Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Lê Thị Thanh T được ly hôn với ông Huỳnh Vũ Đ.

Về con: Bà Lê Thị Thanh T tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là Huỳnh Hữu P, sinh ngày 08/3/2010.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Lê Thị Thanh T không yêu cầu ông Huỳnh Vũ Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết trong vụ án nên không đặt ra.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn bà Lê Thị Thanh T nộp đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Huỳnh Vũ Đ, yêu cầu của bà Lê Thị Thanh T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do ông Huỳnh Vũ Đ sinh sống tại ấp 4A, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước nên Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước giải quyết là đúng quy định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn ông Huỳnh Vũ Đ mặc dù đã được Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh thông báo, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng. Tuy nhiên, ông Huỳnh Vũ Đ vẫn vắng mặt không có lý do và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến hoặc đơn phản tố của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Huỳnh Vũ Đ.

## [2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Thanh T, sinh năm 1989 và ông Huỳnh Vũ Đ, sinh năm 1987 tự nguyện kết hôn vào năm 2010 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Vì vậy, về quan hệ hôn nhân giữa bà Lê Thị Thanh T và ông Huỳnh Vũ Đ là hợp pháp.

Quá trình chung sống, bà Lê Thị Thanh T xác định vợ chồng có mâu thuẫn, bà Lê Thị Thanh T xác định không còn tình cảm gì với ông Huỳnh Vũ Đ và vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay, còn ông Huỳnh Vũ Đ không có văn bản trình bày ý kiến của mình về yêu cầu ly hôn của bà Lê Thị Thanh T. Mẹ ruột của ông Huỳnh Vũ Đ xác định vợ chồng ông Huỳnh Vũ Đ đã không sống cùng với nhau từ khoảng 04 năm nay. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa bà Lê Thị Thanh T và ông Huỳnh Vũ Đ đã trầm trọng, cuộc sống không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được; Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Lê Thị Thanh T.

[2.2] Về con: Do hiện nay con chung là cháu Huỳnh Hữu P, sinh ngày 08/3/2010 có nguyện vọng tiếp tục được sống chung cùng với bà Lê Thị Thanh T, qua làm việc với bà Lê Thị Châu là cô ruột của bà Lê Thị Thanh T thì từ khi cháu Huỳnh Hữu P về ở với bà thì chỉ có bà Lê Thị Thanh T thường xuyên về thăm và gửi tiền về cho bà nuôi dưỡng cháu Huỳnh Hữu P, còn ông Huỳnh Vũ Đ không đến thăm hay gửi tiền về cho bà nuôi dưỡng cháu Huỳnh Hữu P. Như vậy, nhằm đảm bảo cho con chung phát triển toàn diện về thể chất cũng như tinh thần, nên cần tiếp tục giao cho bà Lê Thị Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Huỳnh Hữu P, sinh ngày 08/3/2010 là phù hợp.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Lê Thị Thanh T không yêu cầu ông Huỳnh Vũ Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Lê Thị Thanh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định

về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Như vậy bà Lê Thị Thanh T phải chịu số tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng.

[4] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### ***Căn cứ vào:***

- Điều 28, Điều 35, Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 39 Bộ luật dân sự;

- Điều 51, Điều 56 và Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 85, Điều 86, Điều 87 Luật hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

***Tuyên xử:*** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Thanh T

1/ Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Lê Thị Thanh T được ly hôn với ông Huỳnh Vũ Đ.

2/ Về con: Giao con chung tên Huỳnh Hữu P, sinh ngày 08/3/2010 cho bà Lê Thị Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

3/ Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Lê Thị Thanh T không yêu cầu ông Huỳnh Vũ Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét, giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

4/ Về tài sản chung và nợ chung: Không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

5/ Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Lê Thị Thanh T phải chịu 300.000 đồng án phí, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà bà Lê Thị Thanh T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh theo biên lai thu tạm ứng án phí số: 0001335 ngày 29/10/2020.

6/ Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKS huyện Lộc Ninh;
- THADS huyện Lộc Ninh;
- UBND xã Lộc Tấn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn Quyết**